TRƯỜNG ĐH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Môn học: **WSH412**

Thực tập chuyên ngành

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP
TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Học Kỳ II năm học 2015-2016

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Mài	Tiện	Phay Bào	Sữa chữa	Trung Bình	Xét	Ghi chú
1	DTK1151010381	Nguyễn Văn	An	12/02/91	6	5	5	5	5,2	Đạt	
2	DTK1051010722	Bùi Tuấn	Anh	29/03/92	6	7	7	6	6,6	Đạt	
3	K125520103118	Nguyễn Ngọc	Anh	10/10/94	7	7	5	6	6,3	Đạt	
4	K125520103320	Bùi Việt	Anh	07/09/94		7		6	4,0	Thiếu Ban	
5	K125520103458	Dương Tuấn	Anh	13/09/94		6		5	3,4	Thiếu Ban	
6	K125520114063	Triệu Xuân	Anh	11/09/94	7	8	7	7	7,4	Đạt	
7	K125520103322	Nguyễn Xuân	Bắc	10/11/94	5	6	5	6	5,6	Đạt	
8	K125520114006	Nguyễn Văn	Bản	27/01/93	7	8	6	7	7,1	Đạt	
9	K125520103060	Nguyễn Anh	Bằng	11/02/94	8	6	8	6	6,8	Đạt	
10	K125520114053	Phạm Văn	Biên	05/03/93	7	6	7	7	6,6	Đạt	
11	DTK1051010245	Tạ Văn	Bình	06/01/91	6	7	8	3	6,1	Đạt	
12	DTK1051010725	Trịnh Thanh	Bình	16/11/92	9	5	7	8	6,8	Đạt	
13	DTK1151010169	Phạm Văn	Bình	29/08/92	B	B	7		#VALUE!	Thiếu Ban	
14	DTK1151010660	Trần Văn	Bồi	22/06/90	4	8	6	4	5,9	Đạt	
15	K125520103176	Đặng Thành	Cẩn	23/09/94	7	8	6	6	6,9	Đạt	
16	K125520103445	Nguyễn Văn	Chi	23/02/94	8	8	8	7	7,8	Đạt	
17	DTK0951010687	Âu Văn	Chiến	29/07/91	7	8	7	6	7,1	Đạt	
18	DTK1051010808	Phạm Văn	Chiến	24/09/92	6	6	7		4,8	Thiếu Ban	
19	K125520103250	Nguyễn Công	Chiến	09/03/94	6	7	8	5	6,6	Đạt	
20	K125520114068	Nguyễn Văn	Chiến	05/06/94	8	8	8	5	7,3	Đạt	
21	DTK1051010333	Nguyễn Văn	Chính	22/02/92	5	7	6	6	6,2	Đạt	
22	DTK1051010730	Trần Văn	Chình	15/05/92	6	6	7	4	5,8	Đạt	
23	K125520103249	Nguyễn Văn	Chình	13/11/94	7	8	5	6	6,6	Đạt	
24	DTK1151010280	Triệu Văn	Chung	15/09/93	7	7	7	6	6,8	Đạt	
25	DTK1151010664	Nguyễn Văn	Chung		8				1,3	Thiếu Ban	
26	DTK1151010719	Lương Văn	Chung	22/08/93	B	5	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban	

27	K125520103063	Phan Văn	Chung		7		5	7	4,0	Thiếu Ban	
28	K125520103122	Phạm Quang	Chung	18/10/94	7	8	5	5	6,4	Đạt	
29	K125520114009	Hoàng Quang	Chung	28/09/94	7	8	7	4	6,6	Đạt	
30	K125520103247	Trần Gia	Cội	20/07/94	8	8	6	7	7,3	Đạt	
31	DTK1151010228	Nguyễn Hữu	Công	16/01/93	8	7	8	8	7,6	Đạt	
32	K125520103245	Đào Văn	Công	23/09/94	7	5			2,9	Thiếu Ban	
33	K125520114007	Sầm Văn	Công	08/12/94	8	7	7	6	6,9	Đạt	
34	K125520103252	Tô Bá	Cung	03/06/93	7			4	2,1	Thiếu Ban	
35	DTK1051010807	Dương Kiên	Cương	27/02/91	8	8	7	7	7,5	Đạt	
36	DTK1051010169	Trần Mạnh	Cường	10/02/92	6	7	8	5	6,6	Đạt	
37	DTK1051010490	Hoàng Sỹ	Cường	10/10/92	7	7	7	7	7,0	Đạt	
38	DTK1151020182	Hoàng Văn	Cường	23/09/93				2	0,5	Thiếu Ban	
39	K125520103061	Dương Mạnh	Cường	11/10/94	B	6			#VALUE!	Thiếu Ban	
40	K125520103177	Nguyễn Mạnh	Cường	30/06/94	8	7	7	5	6,7	Đạt	
41	K125520114054	Bùi Cao	Cường	07/09/93	9	7	8	5	7,1	Đạt	
42	K125520114066	Phạm Hùng	Cường	02/11/93		8	8	6	6,2	Thiếu Ban	
43	K125520103260	Tạ Văn	Đại	25/01/94	7	8	7	7	7,4	Đạt	
44	DTK1151010217	Nguyễn Đức	Đáng	11/04/93	8	8	5	3	6,1	Đạt	
45	DTK0951010539	Đinh Văn	Đạt	24/10/91	6		6	7	4,1	Thiếu Ban	
46	K125520103011	Đinh Tiến	Đạt	21/06/94	8	8	5	7	7,0	Đạt	
47	K125520114001	Dương Tiến	Đạt	02/10/94		B	B	5	#VALUE!	Thiếu Ban	
48	K125520103006	Đỗ Văn	Dậu	07/07/93	8	7	8	7	7,4	Đạt	
49	K125520103342	Dương Công	Định	11/09/94		6			2,2	Thiếu Ban	
50	K125520103236	Lương Văn	Độ	19/05/93	8	8	5	8	7,3	Đạt	
51	DTK1151010056	Nguyễn Hữu	Đoàn	02/03/93	7	8	8		5,9	Thiếu Ban	
52	K125520103012	Trần Văn	Đoàn	20/07/94	8	8	5	3	6,1	Đạt	
53	K125520103262	Chu Văn	Đoàn	10/05/93	7	8	6	3	6,2	Đạt	
54	DTK1051010498	Ngô Duy	Đôn	30/10/92	6	7	8	5	6,6	Đạt	
55	K125520103067	Nguyễn Mạnh	Đông	27/09/94	8				1,3	Thiếu Ban	
56	K125520103126	Trần Trung	Đông	07/10/94	6	7	7	3	5,9	Đạt	
57	K125520103259	Nguyễn Văn	Đông	22/06/94	7	7	7	5	6,5	Đạt	
58	DTK0951010544	Bùi Đình	Du	9/3/1990	8	6	8	7	7,0	Đạt	
59	K125520103257	Lại Văn	Duẩn	07/06/94	6	6	8	3	5,8	Đạt	
60	DTK0951010545	Đỗ Trung	Đức	11/12/91	8	7	8	8	7,6	Đạt	

61	DTK0951010764	Trần Hữu	Đức		7	7	B	3	#VALUE!	Thiếu Ban	
62	K125520103071	Phan Văn	Đức	09/03/94	7	6	7	4	5,9	Đạt	
63	K125520103263	Hoàng Minh	Đức	30/03/94	5	7		7	5,0	Thiếu Ban	
64	K125520103340	Ngô Đình	Đức	11/08/94	7		8		3,0	Thiếu Ban	
65	K125520103425	Ngô Trung	Đức	25/04/94	7	7			3,6	Thiếu Ban	
66	K125520114002	Nguyễn Duy	Đức	20/12/94	B	6		6	#VALUE!	Thiếu Ban	
67	K125520114003	Nguyễn Minh	Đức	25/08/94	6	7	6	4	5,9	Đạt	
68	DTK1051010255	Lường Văn	Dũng	18/09/91	7	8	3	5	5,9	Đạt	
69	DTK1151010013	Lưu Văn	Dũng	28/04/93	6	7	6	4	5,9	Đạt	
70	K125520103065	Dương Văn	Dũng	23/08/93	7				1,1	Thiếu Ban	
71	K125520103181	Triệu Tiến	Dũng	12/10/93	6	7	7	6	6,6	Đạt	
72	K125520103254	Lê Văn	Dũng	29/09/93		B		5	#VALUE!	Thiếu Ban	
73	K125520114010	Phạm Tiến	Dũng	17/11/94	7	7	6	7	6,8	Đạt	
74	K125520103258	Nguyễn Phương	Duy	27/11/93	7	7	8	4	6,5	Đạt	
75	DTK1151010123	Đoàn Minh	Giang	11/07/93	7	8	7	3	6,4	Đạt	
76	K125520103187	Dương Hoàng	Giang	18/12/92	7	5	8	7	6,5	Đạt	
77	K125520103014	Trần Mạnh	Giáp	22/07/94	7	8	5	8	7,1	Đạt	
78	K125520103233	Nguyễn Văn	Hà	06/02/94	8	8	8	5	7,3	Đạt	
79	K125520103239	Lý Thị Việt	Hà	26/07/94	8	7	7	8	7,4	Đạt	
80	K125520114013	Phạm Thanh	Hà	17/03/94		7	7	7	5,9	Thiếu Ban	
81	DTK0951010173	Nguyễn Văn	Hải	16/03/91	7	8	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
82	DTK1051010345	Dương Văn	Hải	20/08/92	6			4	1,9	Thiếu Ban	
83	K125520103016	Lăng Hồng	Hải	22/02/94	7		5	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
84	K125520103017	Tô Văn	Hải	03/10/94		8	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban	
85	K125520103074	Lê Hồng	Hải	10/06/94	2	7		4	3,8	Thiếu Ban	
86	K125520103347	Phạm Khắc	Hải	09/12/94	8	8	8	7	7,8	Đạt	
87	K125520114012	Trịnh Thị	Hằng	04/02/93	7	8	5	5	6,4	Đạt	
88	K125520309002	Hà Thị Thúy	Hằng	17/06/94	7	7	5	4	5,8	Đạt	
89	DTK1051010893	Phạm Đức	Hạnh	18/08/92	8	7	7	7	7,2	Đạt	
90	K125520103447	Nguyễn Anh	Hào	18/01/94	6	7	6	7	6,6	Đạt	
91	K125520114014	Vương Mạnh	Hào	24/10/94	8	6	6	6	6,3	Đạt	
92	K125520103133	Nguyễn Văn	Hảo	24/12/94	B	B	5		#VALUE!	Thiếu Ban	
93	K125520114015	Phùng Thị	Hảo	19/10/93	7	7	5	4	5,8	Đạt	
94	DTK1051010347	Dương Văn	Hậu	1/7/1992	5	7	3	7	5,7	Đạt	

95	K125520103135	Nguyễn Văn	Hiền	07/01/94	7	8	8	5	7,1	Đạt	
96	DTK1151010292	Nguyễn Đăng	Hiển	17/09/93	6	8	6	7	7,0	Đạt	
97	K125520103077	Dương Quốc	Hiển	08/10/93	6	6	7	5	6,0	Đạt	
98	K125520114112	Nguyễn Bá	Hiển	20/10/94		6	6	4	4,6	Thiếu Ban	
99	K125520103020	Cao Văn	Hiệp	15/02/93	7	8	5	6	6,6	Đạt	
100	DTK1151010128	Dương Văn	Hiếu	04/01/93	7	6	8	5	6,4	Đạt	
101	K125520114019	Nguyễn Văn	Hiếu	25/09/94		6		5	3,4	Thiếu Ban	
102	K125520114020	Nguyễn Trung	Hiếu	24/02/94	8	6	7	6	6,6	Đạt	
103	DTK1151010624	Phạm Việt	Hòa	28/09/93	7	7	8	8	7,5	Đạt	
104	K125520103021	Hoàng Văn	Hòa		8	9	5	7	7,4	Đạt	
105	K125520103193	Chu Xuân	Hòa	26/03/94	6	6	7	5	6,0	Đạt	
106	K125520114021	Nguyễn Văn	Hòa	02/10/94		6	6		3,6	Thiếu Ban	
107	K125520103079	Đỗ Hữu	Hoàn		7	7	7	4	6,3	Đạt	
108	K125520103278	Nguyễn Đình	Hoàn	15/04/94	7	7	8	6	7,0	Đạt	
109	DTK1051010433	Sái Việt	Hoàng	5/6/1992	7	8	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban	
110	DTK1151010625	Mai Viết	Hoàng	12/08/93	7		5		2,3	Thiếu Ban	
111	K125520103023	Đồng Thế	Hoàng	26/12/94	7	8	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban	
112	K125520103080	Nguyễn Huy	Hoàng	14/01/94	8	7	5	4	6,0	Đạt	
113	K125520103081	Nguyễn Văn	Hoàng	28/08/93		6		6	3,6	Thiếu Ban	
114	K125520103138	Nguyễn Đức	Hoàng	14/10/94	7	7		5	4,8	Thiếu Ban	
115	K125520103139	Võ Duy	Hoàng		7	8	8	4	6,9	Đạt	
116	K125520103319	Nguyễn Anh	Hoàng	07/08/94	6	7	5	6	6,1	Đạt	
117	K125520103018	Nông Văn	Hồi	01/08/92	7	6	8	6	6,6	Đạt	
118	DTK1151010350	Hà Văn	Huân	15/01/93	7	7	7	7	7,0	Đạt	
119	DTK1151010019	Nguyễn Việt	Hùng	26/11/93	8	8		3	4,9	Thiếu Ban	
120	DTK1151010076	Bùi Việt	Hùng		6	8	5	7	6,7	Đạt	
121	K125520103019	Nguyễn Văn	Hùng		7	8	8	7	7,6	Đạt	
122	K125520103191	Trần Mạnh	Hùng	13/05/94	8	7	6	7	6,9	Đạt	
123	K125520103350	Nguyễn Đình	Hùng	02/07/94	7	6	7	6	6,4	Đạt	
124	K125520114016	Phạm Duy	Hùng	18/10/93	7	7	6	5	6,3	Đạt	
125	K125520114017	Phạm Văn	Hùng	11/09/94	7	7	7	3	6,0	Đạt	
126	K125520114018	Ngô Văn	Hùng	06/05/93	9	7	5	7	6,8	Đạt	
127	DTK1151010442	Vũ Văn	Hương	30/10/93		7	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
128	K125520103271	Đỗ Văn	Hướng	05/06/94	7	7	8	7	7,2	Đạt	

129	DTK0951010405	Nguyễn Quốc	Huy			8		B	#VALUE!	Thiếu Ban	
130	DTK1051010035	Nguyễn Mạnh	Huy	7/5/1991			5	4	2,2	Thiếu Ban	
131	DTK1151010452	Nguyễn Quốc	Huy	11/08/93	7	8	8	7	7,6	Đạt	
132	DTK1151010506	Dương Xuân	Huy	02/10/93	7		7	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
133	K125520103025	Vũ Văn	Huy		6	8	6	6	6,7	Đạt	
134	K125520103026	Nguyễn Quang	Huy		7	9	7	7	7,7	Đạt	
135	K125520103141	Nguyễn Văn	Huy	19/07/94	6	7	7	6	6,6	Đạt	
136	K125520103280	Trần Văn	Huy	20/10/94	7	8	8	7	7,6	Đạt	
137	K125520103282	Đỗ Quốc	Huy	16/06/94		6		5	3,4	Thiếu Ban	
138	K125520114022	Dương Quang	Huy	11/08/94	B	B	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
139	K125520103027	Ngô Văn	Khang	14/10/94	8	6	6	4	5,8	Đạt	
140	K125520114024	Vũ Văn	Khang	16/10/94	7	7	8	7	7,2	Đạt	
141	DTK1151010296	Nguyễn An	Khánh	04/10/92	7	7	6	6	6,5	Đạt	
142	K125520103084	Phạm Duy	Khánh	17/08/94	7	6	7	5	6,2	Đạt	
143	K125520103142	Phạm Văn	Khánh	05/04/93	5	8	5	6	6,3	Đạt	
144	K125520103199	Hoàng Trọng	Khôi	20/08/93	7	7	7	7	7,0	Đạt	
145	K125520103285	Lê Văn	Khởi	08/04/94	8	8	6	7	7,3	Đạt	
146	K125520103364	Triệu Đức	Kiên	28/12/94		6			2,2	Thiếu Ban	
147	K125520103086	Giáp Văn	Kiều	23/05/94	7	7	7	7	7,0	Đạt	
148	DTK1051010279	Vũ Trung	Kỳ	20/05/92	8	8	7	6	7,3	Đạt	
149	DTK1051010519	Nguyễn Văn	Lâm	26/09/92				B	#VALUE!	Thiếu Ban	
150	K125520103201	Phạm Văn	Lâm		7	8	7	7	7,4	Đạt	
151	K125520114025	Bùi Thế	Lâm	28/01/94	7	6	6	7	6,4	Đạt	
152	K125520114027	Nguyễn Văn	Liên	02/05/93	7	7	8	6	7,0	Đạt	
153	DTK0951010831	Nguyễn Văn	Linh	20/11/90	7	7	8	7	7,2	Đạt	
154	DTK1051010600	Hoàng Vũ Mạnh	Linh	28/04/92	9		5		2,6	Thiếu Ban	
155	DTK1051010280	Phan Văn	Lộc	10/8/1992	8	7	B	5	#VALUE!	Thiếu Ban	
156	K125520114026	Hoàng Công	Lộc	01/09/94	8	7	6	6	6,7	Đạt	
157	DTK1151010028	Nguyễn Phi	Long	08/11/93	6	8	8	6	7,2	Đạt	
158	K125520114028	Nông Văn	Long	01/07/94	8	8	7	6	7,3	Đạt	
159	DTK0951010265	Nông Bảo	Luật	05/04/91	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
160	DTK1151010355	Nguyễn Duy	Lực		7	7	5	7	6,5	Đạt	
161	1111061195	Lê Nguyên	Lượng			8	7		4,6	Thiếu Ban	
162	DTK1151010508	Nguyễn Thiên	Mạnh	17/09/93	B	B	B		#VALUE!	Thiếu Ban	

163	DTK1151010631	Nguyễn Quốc	Mạnh	6/4/1990	8	6	5	6	6,1	Đạt	
164	DTK1151010714	Nguyễn Đình	Mạnh	19/05/93	7	B		7	#VALUE!	Thiếu Ban	
165	DTK1151010718	Trần Văn	Mạnh	16/11/93				7	1,7	Thiếu Ban	
166	K125520103146	Bùi Văn	Mạnh	30/10/94	7	7	8	8	7,5	Đạt	
167	K125520103291	Nguyễn Tiến	Mạnh	21/04/94	6	8	8	5	7,0	Đạt	
168	K125520103089	Lê Hồng	Minh	05/09/94		1		4	1,3	Thiếu Ban	
169	K125520103370	Nguyễn Văn	Minh	10/10/94	9	8	5	7	7,2	Đạt	
170	K125520114029	Đinh Việt	Mỹ	25/07/91	7	7	8	7	7,2	Đạt	
171	DTK1051010838	Lê Văn	Nam			8			2,9	Thiếu Ban	
172	DTK1051010911	Nguyễn Thành	Nam	22/09/92	8		7		3,0	Thiếu Ban	
173	DTK1151010033	Bùi Xuân	Nam	30/06/93	7	6			3,3	Thiếu Ban	
174	DTK1151010632	Nông Hoàng	Nam	12/1/1993	7	8	5	8	7,1	Đạt	
175	K125520103032	Ngô Văn	Nam		7	9	6	7	7,5	Đạt	
176	K125520103034	Nguyễn Đức	Nghĩa	19/05/94	7	8	8	6	7,4	Đạt	
177	K125520114030	Lường Văn	Nghĩa	29/06/94	7	7	6	7	6,8	Đạt	
178	DTK1151010192	Trần Bảo	Ngọc	18/11/93	8	9	7	7	7,9	Đạt	
179	K125520103091	Bùi Việt	Ngọc		7	7	7	5	6,5	Đạt	
180	K125520114060	La Văn	Ngọc	11/05/94	7	8	8	7	7,6	Đạt	
181	K125520114084	Lê Đình	Ngọc	16/07/94	8	8		6	5,6	Thiếu Ban	
182	K125520103092	Nguyễn Đức	Nguyên	15/08/94		8			2,9	Thiếu Ban	
183	K125520103150	Đỗ Văn	Nhật	27/05/94	7	7	7	4	6,3	Đạt	
184	K125520103207	Hoàng Văn	Nhớ	08/10/94	7	5	B		#VALUE!	Thiếu Ban	
185	DTK1051010208	Diệp Khỉn	Nhúc	15/03/91	6	8	7	9	7,7	Đạt	
186	K125520114032	Nguyễn Thị	Niên	27/05/93	7	7	5	4	5,8	Đạt	
187	K125520114033	Lăng Văn	Nuôi	03/01/94	8	7	8	6	7,2	Đạt	
188	K125520114087	Trịnh Thanh	Oai	02/08/94		7	6	4	4,9	Thiếu Ban	
189	K125520103231	Nguyễn Văn	Phong		6	7	6	7	6,6	Đạt	
190	DTK1051010369	Đặng Huy	Phúc	8/7/1992	8	7	7		5,5	Thiếu Ban	
191	K125520114111	Nguyễn Văn	Phước	28/10/94	7	8		7	5,7	Thiếu Ban	
192	K125520103297	Trần Thị	Phương	04/01/93	8	7	7	5	6,7	Đạt	
193	K125520103298	Tạ Văn	Phương	25/06/93	6	8	8	6	7,2	Đạt	
194	DTK1051010290	Vũ Mạnh	Quân	7/12/1990	6	7	7	8	7,1	Đạt	
195	DTK1151010196	Bế Hồng	Quân	17/10/93	7	6	8	7	6,9	Đạt	
196	K125520103299	Đỗ Mạnh	Quân	28/02/94	7	8	8	4	6,9	Đạt	

197	K125520103377	Trần Khắc	Quân	27/05/94	8	7	7	7	7,2	Đạt	
198	DTK1151010513	Nguyễn Đăng	Quang	10/05/92	7		8	7	4,7	Thiếu Ban	
199	K125520103300	Nguyễn Văn	Quang	19/09/94	8	6	7	6	6,6	Đạt	
200	K125520103037	Nguyễn Văn	Quý	18/01/93	7	8	6	8	7,4	Đạt	
201	K125520103153	Đặng Xuân	Quý	30/11/93	8	8	8	3	6,8	Đạt	
202	K125520103209	Nguyễn Ngọc	Quý	04/03/93	7	6	7	6	6,4	Đạt	
203	K125520103301	Nguyễn Văn	Quý	29/01/94		7	3		3,2	Thiếu Ban	
204	K125520103443	Nguyễn Văn	Quý	24/03/93	7	6	3	4	5,0	Đạt	
205	K125520103210	Nguyễn Quốc	Quyền	23/01/94	9	8	5	7	7,2	Đạt	
206	DTK1051010692	Đinh Văn	Quyết	26/12/92	7		6	5	3,8	Thiếu Ban	
207	K125520103303	Hoàng Văn	Quyết	09/09/94	6	7	6	4	5,9	Đạt	
208	K125520103152	Hoàng Ngọc	Quỳnh	23/10/94	7	8		4	5,0	Thiếu Ban	
209	K125520114035	Nguyễn Đăng	Quỳnh	20/08/94	7	8	7	7	7,4	Đạt	
210	DTK1151010415	Lê Văn	San	14/11/93	7		7	4	3,8	Thiếu Ban	
211	K125520114089	Ngô Phú	Sang	11/01/94		6	7	7	5,5	Thiếu Ban	
212	DTK0951010430	Nguyễn Văn	Sáng	14/04/90	Chuyển điểm W401				6,0	Đạt	
213	K125520114058	Mè Thị	Sen	28/08/93	7	7	5	4	5,8	Đạt	
214	K125520103040	Trần Xuân	Sơn	9/12/1994	7	7	8	7	7,2	Đạt	
215	K125520103097	Hà Ngọc	Sơn	11/05/94	7	7	7	8	7,2	Đạt	
216	K125520103155	Nguyễn Quang	Sơn	27/11/94	7	7	6	5	6,3	Đạt	
217	K125520103212	Trần Ngọc	Sơn	22/09/94	5	6	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban	
218	K125520103213	Bùi Văn	Sỹ	31/07/94	7	7	8	6	7,0	Đạt	
219	K125520114092	Nguyễn Văn	Tài	01/09/94		8	8	7	6,5	Thiếu Ban	
220	DTK1051010775	Nguyễn Văn	Tâm	15/01/92	6	7	7	5	6,4	Đạt	
221	K125520103214	Phạm Hồng	Thái	14/11/94		8	6		4,3	Thiếu Ban	
222	DTK1051010459	Hà Công	Thân	15/09/92			6	7	3,1	Thiếu Ban	
223	K125520103388	Nguyễn Văn	Thân	07/02/92	8	7	8	7	7,4	Đạt	
224	DTK1151010419	Nguyễn Văn	Thắng	27/02/93	7	6	8	6	6,6	Đạt	
225	K125520103101	Nguyễn Minh	Thắng		8		7	5	4,2	Thiếu Ban	
226	K125520103159	Nguyễn Hữu	Thắng	06/03/93	B				#VALUE!	Thiếu Ban	
227	K125520103215	Hà Trọng	Thắng	16/12/93		7	8		4,4	Thiếu Ban	
228	K125520103102	Đào Duy	Thanh	17/08/94	6	7	8	5	6,6	Đạt	
229	K125520103393	Nguyễn Đức	Thanh	26/02/93	8	7	8	7	7,4	Đạt	
230	DTK1151010522	Phạm Hữu	Thành	25/04/93	7	8	6	4	6,4	Đạt	

231	K125520103100	Nguyễn Trung	Thành	13/07/94	7	6	8	3	5,9	Đạt	
232	K125520103390	Vũ Xuân	Thành	20/10/93				5	1,2	Thiếu Ban	
233	K125520114094	Lê Văn	Thành	14/11/94		6	6	4	4,6	Thiếu Ban	
234	DTK1151010368	Phạm Văn	Thế	26/03/93	8	8	7	6	7,3	Đạt	
235	K125520103044	Trần Văn	Thêm	21/12/94	8	8	5	7	7,0	Đạt	
236	DTK1151010152	Dương Văn	Thiện	26/05/93	7	B		4	#VALUE!	Thiếu Ban	
237	DTK1151010257	Nguyễn Văn	Thiện	07/10/93	7	6	6	6	6,2	Đạt	
238	K125520114039	Nông Văn	Thiệp	09/02/93		8	8	6	6,2	Thiếu Ban	
239	K125520103103	Hà Văn	Thiệu	02/07/93	6	6	8	6	6,5	Đạt	
240	DTK1051010860	Nguyễn Hữu	Thịnh	29/03/92		8			2,9	Thiếu Ban	
241	K125520103046	Nguyễn Văn	Thịnh	2/11/1993	6	7	8	7	7,1	Đạt	
242	K125520103104	Dương Hồng	Thịnh	17/11/94	8	7	3	3	5,2	Đạt	
243	K125520114041	Phạm Văn	Thịnh	03/02/92		8	7	6	6,0	Thiếu Ban	
244	K125520103216	Phạm Văn	Thọ	13/08/94	7	8	6	5	6,6	Đạt	
245	K125520103217	Đào Chí	Thường	04/08/94	8	8	5	5	6,6	Đạt	
246	K125520103161	Vũ Thị Thu	Thùy	17/02/94	8	7	6	7	6,9	Đạt	
247	DTK0951010218	Nông Văn	Tiến	23/07/91	7	8	8	7	7,6	Đạt	
248	K125520103107	Quản Văn	Tiến	25/03/93		7		6	4,0	Thiếu Ban	
249	K125520103166	Hà Quốc	Toại	27/03/93	7	7			3,6	Thiếu Ban	
250	K125520103108	Ngô Minh	Toàn	27/07/94	8	6	7	7	6,8	Đạt	
251	K125520103416	Lê Ngọc	Toàn	26/11/93	6	6	6	7	6,2	Đạt	
252	DTK1151010701	Hoàng Văn	Toản	25/03/93	7	7	7	4	6,3	Đạt	
253	K125520103219	Mã Văn	Tới	12/04/94	7	8	7	6	7,1	Đạt	
254	K125520114099	Hồ Nhữ	Tới	04/08/93	8	7		6	5,2	Thiếu Ban	
255	K125520103428	Vũ Đức	Tòng	15/04/93	7	8	6	8	7,4	Đạt	
256	DTK1051010802	Nguyễn Văn	Trà	9/11/1992	7	8	8	4	6,9	Đạt	
257	K125520103051	Nguyễn Tiến	Trang	12/10/94	7	6	4	7	5,9	Đạt	
258	K125520114045	Trần Thị	Trang	18/11/94	7	7	4	4	5,6	Đạt	
259	K125520103418	Đỗ Văn	Tráng		7	7	7	8	7,2	Đạt	
260	DTK1151010483	Trương Trọng	Trí	16/06/92	7	6			3,3	Thiếu Ban	
261	DTK1051010151	Ma Thịnh	Trình		8	7	B		#VALUE!	Thiếu Ban	
262	K125520103423	Nông Văn	Trịnh	16/11/93	8	8	8	8	8,0	Đạt	
263	K125520103109	Nguyễn Văn	Trọng	02/05/94	7	8	7	5	6,9	Đạt	
264	DTK1051010939	Nguyễn Văn	Trung	5/1/1992	7	7	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban	

265	DTK1151010427	Nguyễn Văn	Trung	21/03/91	8	6	5	4	5,6	Đạt	
266	K125520103053	Nguyễn Đức	Trung	12/06/94	9	9	8	9	8,8	Đạt	
267	K125520103457	Đặng Công	Trung	18/03/94	B		B		#VALUE!	Thiếu Ban	
268	K125520114104	Trần Quốc	Trung	10/02/94			7	5	2,9	Thiếu Ban	
269	K125520103052	Nguyễn Xuân	Trường	16/03/94	8	7	8	8	7,6	Đạt	
270	K125520103224	Nguyễn Anh	Trường	30/06/94	7	6	7	7	6,6	Đạt	
271	K125520103422	Phạm Xuân	Trưởng	24/10/94	7	5	5	6	5,6	Đạt	
272	DTK1151010262	Phạm Văn	Tú	22/12/93	7	B	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
273	DTK1151010534	Ngô Văn	Tú	29/02/93	7	7	7	7	7,0	Đạt	
274	K125520103408	Phan Ngọc	Tú	2/7/1993	6	9	8	5	7,3	Đạt	
275	K125520114043	Nguyễn Văn	Tú	16/11/94		7		6	4,0	Thiếu Ban	
276	K125520114044	Hoàng Anh	Tú	20/08/93	7	6	6	5	5,9	Đạt	
277	K125520103050	Dương Văn	Tứ	20/05/94	8	8	8	6	7,5	Đạt	
278	DTK1151010595	Giáp Văn	Tuân	19/02/93	B			4	#VALUE!	Thiếu Ban	
279	K125520103429	Bùi Văn	Tuân	16/09/94		7	8		4,4	Thiếu Ban	
280	K125520114047	Nguyễn Văn	Tuân	01/02/94	8	7	8	6	7,2	Đạt	
281	DTK0951060059	Khăm Văn	Tuấn	07/12/91	6	4	5	4	4,6	Đạt	
282	DTK1151010266	Trần Văn	Tuấn	08/04/93	7	7	8	7	7,2	Đạt	
283	DTK1151010648	Nguyễn Anh	Tuấn	29/03/90	8	7	6	8	7,2	Đạt	
284	K125520103054	Lâm Văn	Tuấn	21/09/94	7	7	8	8	7,5	Đạt	
285	K125520103112	Lê Mạnh	Tuấn	6/4/1994	8	6	5	5	5,8	Đạt	
286	K125520103227	Nguyễn Minh	Tuấn	8/11/1994	6	8	6	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
287	K125520103431	Phạm Văn	Tuấn	06/01/94	7	7	8	7	7,2	Đạt	
288	K125520103432	Lê Công	Tuấn	23/03/94	7	8	8	6	7,4	Đạt	
289	K125520103434	Lê Thanh	Tuấn	12/07/93	8	6	8	7	7,0	Đạt	
290	K125520114048	Trần Minh	Tuấn	02/03/93	7	7	8	6	7,0	Đạt	
291	DTK1051010625	Đào Trường	Tùng	15/09/92	7	7	8	6	7,0	Đạt	
292	DTK1151010099	Hoàng Văn	Tùng	15/05/93	7	B	7		#VALUE!	Thiếu Ban	
293	K125520103048	Phạm Thanh	Tùng	29/05/93	8	B	5	7	#VALUE!	Thiếu Ban	
294	K125520103105	Vũ Anh	Tùng	07/02/94		6	8		4,1	Thiếu Ban	
295	K125520103106	Vương Xuân	Tùng	08/05/94		7	6	7	5,6	Thiếu Ban	
296	K125520103220	Phạm Thanh	Tùng	28/10/94		4	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban	
297	K125520103221	Nguyễn Văn	Tùng	25/10/94	7	8	8	7	7,6	Đạt	

298	K125520103399	Trương Văn	Tùng	29/10/94	8	9	6	6	7,4	Đạt	
299	K125520103401	Lục Văn	Tùng	01/08/94	7	6	5	7	6,2	Đạt	
300	K125520114101	Hoàng Văn	Tùng	23/01/91	7	8	7	6	7,1	Đạt	
301	K135520103207	Nguyễn Văn	Tùng	13/10/94	7	7		8	5,6	Thiếu Ban	
302	DTK0951010754	Nguyễn Văn	Tuyên	27/04/91	5	4	7	3	4,6	Đạt	
303	K125520103435	Phan Văn	Tuyển	03/06/93	8	8	7	7	7,5	Đạt	
304	K125520114050	Nguyễn Thế	Văn	18/09/94	7	7	7	7	7,0	Đạt	
305	K125520103114	Ngô Minh	Việt	23/01/94	7	8	6	4	6,4	Đạt	
306	K125520103234	Nguyễn Văn	Việt	16/11/94	8	7	6	5	6,4	Đạt	
307	K125520103394	Vũ Đức	Vinh	17/03/93	7	7	8	6	7,0	Đạt	
308	DTK1051010080	Dương Trọng	Vũ	22/09/92		8			2,9	Thiếu Ban	
309	K125520103172	Hoàng Văn	Vũ	28/05/94	7	7	7	7	7,0	Đạt	
310	K125520103173	Nguyễn Văn	Vũ	14/08/94	7	7		5	4,8	Thiếu Ban	
311	K125520114052	Lê Tuấn	Vũ	01/05/94	7	7	7	4	6,3	Đạt	
312	K125520114061	Trần Quang	Vui	16/02/93		7	7	7	5,9	Thiếu Ban	
313	K125520103317	Lương Văn	Vượng	03/11/93	6	6	4	5	5,3	Đạt	
314	DTK1051010721	Hoàng Văn	Xuân	29/02/92	6	8	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban	
315	K125520103116	Hà Trường	Xuân	1/5/1993	8				1,3	Thiếu Ban	
316	DTK1151010270	Nguyễn Ngọc	Xuyên	10/06/93	7	7	8	7	7,2	Đạt	

Ấn định danh sách: 316 SV